

KẾ HOẠCH

Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, theo Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 544/KH-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc Phê duyệt kế hoạch đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030, theo Quyết định 194/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU:

1. Mục tiêu:

Triển khai, thực hiện kịp thời và có hiệu quả Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 và Kế hoạch số 544/KH-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc Phê duyệt kế hoạch đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu:

- Bám sát nội dung Kế hoạch số 544/KH-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Đắk Nông, đồng thời xây dựng Kế hoạch phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương.

- Tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ lồng ghép với thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch của huyện đã được ban hành nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ của Đề án phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, gắn với trách nhiệm thực hiện của các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn, đồng thời đảm bảo tính khả thi và hiệu quả thực tế.

II. NỘI DUNG:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin:

- Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án và các chính sách về phát triển nông nghiệp, chương trình xây

dựng nông thôn mới đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhân dân trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện.

- Phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh kịp thời thông tin đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh nông sản trên địa bàn huyện về nhu cầu, yêu cầu chất lượng đối với từng loại nông sản của thị trường trong nước và các nước nhập khẩu để doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh sát với nhu cầu thị trường.

2. Phát triển liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản:

- Rà soát, hệ thống hóa các văn bản, chính sách có liên quan đến phát triển liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản để kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện; ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với thực tế.

- Liên kết trong sản xuất, thu hoạch sơ chế hoặc chế biến gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Khuyến khích các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất giữa người sản xuất, các trang trại, hợp tác xã với doanh nghiệp tiêu thụ và người tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Ưu tiên sản phẩm chủ lực, quan trọng để phát triển nền nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ theo chuỗi giá trị.

- Tập trung tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, gia tăng giá trị trên diện tích đất canh tác, xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung theo chuỗi sản phẩm và an toàn thực phẩm, tập trung phát triển một số sản phẩm cây công nghiệp chủ lực của huyện; xây dựng các vùng sản xuất tập trung về rau, hoa, cây ăn quả.

3. Phát triển hạ tầng thương mại:

- Thực hiện triển khai các chính sách ưu đãi đầu tư để thu hút các nguồn lực xã hội. Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống các chợ, trung tâm thương mại và hệ thống bán buôn, bán lẻ, cửa hàng tiện ích, bách hóa tổng hợp theo hướng hiện đại tại trung tâm huyện, xã, thị trấn và khu vực đông dân cư. Đồng thời, thực hiện đề án để xây dựng mới, chuyển đổi mô hình các chợ tại vùng nông thôn, biên giới phục vụ nhu cầu trao đổi hàng hóa, nhất là các mặt hàng nông sản và giống vật tư nông nghiệp phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân.

- Đầu tư phát triển những khu vực, địa điểm phù hợp để tạo dựng thêm các kênh quảng bá, giới thiệu sản phẩm nông sản, đặc biệt là các sản phẩm đặc sản vùng miền và các sản phẩm OCOP của tỉnh, huyện.

4. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản:

- Thực hiện xúc tiến thương mại trên địa bàn huyện nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm; phát triển thương mại điện tử trong giao dịch mua bán nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu nông sản.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch đưa sản phẩm nông

nghiệp thể mạnh và chất lượng cao của huyện vào tiêu thụ tại các siêu thị, bách hoá trong nước.

- Khuyến khích tổ chức, tham gia các sự kiện quảng bá, giới thiệu thương hiệu doanh nghiệp, giới thiệu sản phẩm của huyện.

- Tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện truyền thông về định hướng tiêu dùng nông sản trong nước, tuyên truyền triển khai thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiêu dùng hàng Việt Nam”.

5. Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử và áp dụng truy xuất nguồn gốc trong kinh doanh tiêu thụ nông sản:

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021- 2025 (ban hành tại Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2020 của UBND tỉnh), trong đó chú trọng các nội dung:

- + Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh nông sản trên địa bàn huyện ứng dụng thương mại điện tử, áp dụng các giải pháp công nghệ số (công nghệ mã vạch, mã QR code, chip NFC, công nghệ blockchain...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm. Ngoài ra, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh nông sản có thể quảng bá thông tin sản phẩm trên trang thông tin điện tử của huyện (thông qua Văn phòng HĐND&UBND huyện).

- + Hỗ trợ các doanh nghiệp phân phối sản phẩm, hàng hóa nông sản trên môi trường thương mại điện tử.

- Duy trì hoạt động thường xuyên và nâng cấp Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Đắk Nông tại địa chỉ <http://daknongtrade.com> có tích hợp chức năng đặt hàng trực tuyến nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông sản trên môi trường trực tuyến.

6. Thực hiện có hiệu quả chính sách tín dụng cho các dự án nông nghiệp theo hướng hỗ trợ, khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp:

- Tuyên truyền, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng của Trung ương và địa phương đến các đối tượng liên quan và tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

- Thông qua việc đối thoại với các doanh nghiệp hàng năm do UBND huyện tổ chức. Nắm bắt các khó khăn vướng mắc phát sinh nhằm kịp thời xử lý, tạo điều kiện thuận lợi cho vay người dân, doanh nghiệp tiếp cận vốn, cũng như tổ chức tín dụng trong việc cho vay.

7. Tăng cường quản lý quy trình sản xuất và kiểm tra chất lượng sản phẩm nông sản:

- Các phòng, ban liên quan có trách nhiệm hướng dẫn các cơ sở sản xuất hàng hóa tập trung áp dụng các quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, an toàn thực phẩm, tiến tới sản xuất sản phẩm hữu cơ, đảm bảo nông sản được tiêu thụ trong chuỗi giá trị đáp ứng đủ tiêu chuẩn trong và ngoài nước.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành trong công tác quản lý các hoạt động thu mua nông sản của thương nhân, kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm quy định, tranh mua, tranh bán, ép giá làm bất ổn thị trường, ảnh hưởng tới hoạt

động sản xuất, kinh doanh và quyền lợi của các hộ nông dân.

- Phối hợp công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường vật tư nông nghiệp; kịp thời phát hiện xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các hành vi kinh doanh giống cây trồng, vật nuôi không rõ nguồn gốc, không đảm bảo chất lượng; kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật giả, kém chất lượng, nhập lậu, không trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật được sử dụng tại Việt Nam. Qua đó, tạo môi trường kinh doanh vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp lành mạnh, đảm bảo cho hoạt động sản xuất nông nghiệp đạt năng suất, chất lượng, đồng thời góp phần bảo vệ quyền lợi, sức khỏe của người tiêu dùng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Lồng ghép các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình khoa học và công nghệ, các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan.

2. Huy động đóng góp, hỗ trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật để thực hiện Kế hoạch.

3. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, hàng năm các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn lập dự toán chi tiết đề nghị cấp kinh phí thực hiện Kế hoạch (gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch) để Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp gửi Sở Tài chính bố trí dự toán thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN:

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:

- Làm đầu mối đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện, Sở Công Thương theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kết cấu hạ tầng thương mại, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường và đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử trong tiêu thụ nông sản.

- Hướng dẫn địa phương tổ chức, hỗ trợ xây dựng các kênh liên kết tiêu thụ các mặt hàng nông sản, nhất là các sản phẩm nông sản chủ lực, lợi thế của huyện.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng trong công tác tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tăng cường quản lý quy trình sản xuất và kiểm tra chất lượng sản phẩm nông sản.

- Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành tham mưu triển khai các chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ nhằm thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, đặc biệt là các chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ các chủ thể tham gia liên kết tiêu thụ nông sản.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách huyện theo quy định của pháp luật về ngân sách và theo khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

Phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch phù hợp với thực tế của địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trên cơ sở những nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này, yêu cầu các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm báo cáo tình hình thực hiện về Phòng Kinh tế và Hạ tầng để tổng hợp.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Công Thương theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc, phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn phản ánh về Phòng Kinh tế và Hạ tầng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND huyện;
- Sở Công Thương (b/c);
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Đài PTTH huyện;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Quốc Tuấn